

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (Nghị định), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định trên địa bàn tỉnh Kon Tum như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tăng cường công tác quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh triển khai xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo quy định của Nghị định.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, địa phương; làm căn cứ để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định.

II. NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH

1. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản, quy định

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát các văn bản, quy định làm hạn chế việc kết nối, chia sẻ dữ liệu; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phương án chỉnh sửa phù hợp với quy định của Nghị định.

- Đối với các văn bản, quy định không thuộc phạm vi ban hành của tỉnh, tổng hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp (đồng thời báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông để theo dõi thực hiện).

b) Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là các đơn vị, địa phương) rà soát các văn bản, quy định; báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, điều chỉnh (nếu có) và Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, tham mưu theo quy định.

2. Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu; quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu

Trên cơ sở danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh (tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này):

a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng: Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo tương thích để sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành Trung ương và các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và cơ sở dữ liệu quốc gia; Quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu thuộc tỉnh quản lý theo các quy định. Hoàn thành việc xây dựng Quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của tỉnh trong quý II năm 2022.

- Triển khai giải pháp kết nối, tích hợp đầy đủ các dữ liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh về Kho cơ sở dữ liệu dùng chung để chia sẻ, khai thác; hướng dẫn các đơn vị định kỳ rà soát, bổ sung; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung khi có phát sinh, thay đổi trong quá trình khai thác thực tế.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương xây dựng quy chế theo quy định của Nghị định.

b) Các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung theo thẩm quyền quản lý các cơ sở dữ liệu, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông:

- Thực hiện kết nối, tích hợp các dữ liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh về Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Rà soát quy định nội dung dữ liệu được phép chia sẻ, đối tượng được chia sẻ phù hợp với các quy định pháp luật chuyên ngành và các hình thức chia sẻ dữ liệu theo đúng quy định về tổ chức và quản lý cơ sở dữ liệu. Xây dựng, cập nhật các quy chế quản lý khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu hiện có để đảm bảo phù hợp các nội dung quy định của Nghị định.

3. Đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu

a) Các đơn vị, địa phương có xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu chỉ định một cán bộ làm đầu mối để phụ trách quản lý, chia sẻ dữ liệu với các đơn vị khác trong nội bộ tỉnh (*đầu mối cấp cơ quan, đơn vị về dữ liệu*). Danh sách cán bộ đầu mối gửi về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trước ngày 15 tháng 10 năm 2021 (*thông tin gồm họ tên, chức vụ, điện thoại, email*).

b) Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định một đầu mối chịu trách nhiệm quản lý, kết nối dữ liệu ra bên ngoài phạm vi tỉnh Kon Tum (*đầu mối cấp tỉnh về dữ liệu*); phối hợp với các đơn vị có liên quan đăng tải thông tin về các đầu mối trên Cổng dữ liệu quốc gia theo quy định.

4. Rà soát cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin đã và đang thực hiện bảo đảm tuân thủ quy định phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu

a) Các đơn vị, địa phương:

- Rà soát, tổng hợp và đánh giá toàn bộ hiện trạng dữ liệu trong phạm vi của mình quản lý đang được lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu để xác định chất

lượng dữ liệu, khả năng chia sẻ và sử dụng bởi các cơ quan bên ngoài theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 9 của Nghị định. Trong trường hợp dữ liệu không đảm bảo sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau thì xây dựng kế hoạch hoàn thiện, nâng cấp dữ liệu để sử dụng cho việc chia sẻ rộng rãi.

- Rà soát các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý và chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Khoản 2 Điều 27 của Nghị định để tiến hành tích hợp, thực hiện kết nối, tích hợp các dữ liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh về Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Lập danh sách dịch vụ chia sẻ dữ liệu kèm thông tin mô tả theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 của Nghị định, thực hiện đăng tải, công bố theo quy định tại Điều 25 của Nghị định và duy trì đảm bảo tính cập nhật của thông tin được đăng tải.

b) Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý và chia sẻ dữ liệu; hỗ trợ đăng tải, cập nhật, quản lý các thông tin về dịch vụ chia sẻ dữ liệu trong trường hợp cần thiết.

5. Xây dựng kế hoạch và triển khai cung cấp dữ liệu mở

a) Các đơn vị, địa phương tổ chức rà soát lại dữ liệu của mình đã được đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử, các hình thức cung cấp rộng rãi trên Internet, thông báo rõ là dữ liệu mở hoặc không thuộc hạng mục dữ liệu mở cho người sử dụng biết và sử dụng đúng quy định.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương rà soát lại dữ liệu theo quy định của Nghị định.

- Rà soát và tham mưu xây dựng danh mục dữ liệu mở của tỉnh theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định. Trước mắt, căn cứ và tình hình thực tế lựa chọn mở một số loại dữ liệu theo hướng ưu tiên⁽¹⁾.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở của tỉnh. Phấn đấu mỗi đơn vị cung cấp và duy trì cung cấp ít nhất một bộ dữ liệu mở.

6. Về quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu

a) Các đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá duy trì dữ liệu nội bộ; báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 của Nghị định trước ngày 20/12 hằng năm để tổng hợp; thực hiện từ năm 2021.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

⁽¹⁾ Cụ thể: Dữ liệu hiện tại đã được cung cấp dưới dạng thông tin công khai rộng rãi dưới dạng văn bản; các loại dữ liệu thống kê, dữ liệu dùng chung, dữ liệu đã được thông tin rộng rãi trên các Cổng/Trang thông tin điện tử; dữ liệu về quan trắc, dữ liệu IOT đã được thu thập phản ánh về các hoạt động công cộng, hạ tầng công cộng; các loại dữ liệu khác không vi phạm các quy định của pháp luật và phù hợp với các quy định tại Điều 20 của Nghị định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu xây dựng Chiến lược dữ liệu của tỉnh theo quy định của Trung ương.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá dữ liệu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định tại Điều 16 của Nghị định; thực hiện từ năm 2022.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương tự kiểm tra, đánh giá dữ liệu và tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, đào tạo, tập huấn các nội dung của Nghị định và Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh để tổ chức thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị định và Kế hoạch này; chỉ đạo, quản lý, thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước của tỉnh; kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia; phối hợp với Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với bộ, ngành, địa phương khác để khai thác dữ liệu; xử lý các vướng mắc liên quan đến kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

d) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II, Kế hoạch này.

2. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu và các nhiệm vụ xây dựng, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu đã xây dựng thúc đẩy khai thác, sử dụng dữ liệu vào các hoạt động chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Các đơn vị, địa phương:

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức về các nội dung của Nghị định và Kế hoạch này để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hiệu quả trong công tác quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số trong cơ quan nhà nước.

b) Chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định và các nhiệm vụ được giao tại Mục II, Kế hoạch này; đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

c) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả kết nối, chia sẻ dữ liệu của đơn vị, địa phương mình; có trách

nhệm tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc phát sinh khi kết nối, sử dụng dữ liệu do mình cung cấp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh (t/h);
- Các tổ chức đoàn thể CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum; Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.MNK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc